

Số: 06/2017/TT-BLĐTBXH

Hà Nội, ngày 08 tháng 3 năm 2017

TRƯỜNG CEKT LÝ TỰ TRỌNG
TP. HỒ CHÍ MINH

THÔNG TƯ

Kg: *Phuong TACHA, Cáp
nguyên cứu, cấp
kế hoạch, trình HT*
mm

ĐẾN Số: *157*
Ngày: *09/3/17*
Chuyên:
Lưu hồ sơ số:

Quy định về tuyển dụng, sử dụng, bồi dưỡng
đối với nhà giáo giáo dục nghề nghiệp

Căn cứ Luật Giáo dục nghề nghiệp ngày 27 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 14/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 02 năm 2017 của
Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ
Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Nghị định số 48/2015/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2015 của
Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục nghề nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2012 của
Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Theo đề nghị của Tổng Cục trưởng Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp;

Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Thông tư quy
định về tuyển dụng, sử dụng, bồi dưỡng đối với nhà giáo giáo dục nghề nghiệp.

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Thông tư này quy định về tuyển dụng, sử dụng, bồi dưỡng chuẩn hóa,
bồi dưỡng nâng cao đối với nhà giáo giáo dục nghề nghiệp giảng dạy trong
trường cao đẳng, trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp (sau đây gọi
chung là các cơ sở giáo dục nghề nghiệp). Riêng các cơ sở giáo dục nghề nghiệp
tư thục và có vốn đầu tư nước ngoài không áp dụng các quy định về tuyển dụng,
sử dụng tại Thông tư này.

2. Thông tư này áp dụng đối với nhà giáo giảng dạy trong các cơ sở giáo
dục nghề nghiệp; cơ quan, tổ chức và cá nhân khác có liên quan.

3. Thông tư này không áp dụng đối với các trường sư phạm và nhà giáo
giảng dạy nhóm ngành đào tạo giáo viên thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước
của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn đối với nhà giáo được cử đi bồi dưỡng

1. Nhà giáo được cử đi bồi dưỡng chuẩn hóa, bồi dưỡng nâng cao (sau đây gọi chung là bồi dưỡng) phải thực hiện đầy đủ chương trình, kế hoạch học tập trong thời gian bồi dưỡng; chấp hành pháp luật của nhà nước, nội quy, quy chế của cơ sở bồi dưỡng; giữ gìn, bảo vệ tài sản của cơ sở bồi dưỡng.

2. Nhà giáo giảng dạy trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập được cử đi bồi dưỡng được hưởng nguyên lương và các chế độ khác theo quy định của pháp luật.

3. Nhà giáo giảng dạy trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp tư thục và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài khi tham gia các lớp bồi dưỡng được hưởng quyền và lợi ích theo quy định của pháp luật.

4. Nhà giáo khi tham gia các khóa bồi dưỡng phải có cam kết về thời gian làm việc tại đơn vị chủ quản sau khi hoàn thành khóa bồi dưỡng theo quy định của pháp luật.

5. Nhà giáo được cử đi bồi dưỡng, thực tập tại doanh nghiệp hoặc cơ quan chuyên môn phải có trách nhiệm lưu trữ và báo cáo đề cương, kết quả bồi dưỡng, thực tập.

Điều 3. Kinh phí cho hoạt động bồi dưỡng

1. Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo toàn bộ chi đầu tư và chi thường xuyên, đơn vị tự đảm bảo chi thường xuyên: kinh phí cho hoạt động bồi dưỡng được đảm bảo từ nguồn thu dịch vụ sự nghiệp công của đơn vị và nguồn khác (nếu có).

2. Đối với đơn vị sự nghiệp đảm bảo một phần chi thường xuyên: kinh phí cho hoạt động bồi dưỡng được đảm bảo từ nguồn ngân sách nhà nước theo lộ trình tính giá dịch vụ sự nghiệp công, nguồn thu dịch vụ đào tạo của đơn vị và nguồn khác (nếu có).

3. Đối với các đơn vị do Nhà nước đảm bảo: kinh phí cho hoạt động bồi dưỡng do ngân sách Nhà nước đảm bảo và nguồn khác (nếu có).

4. Đối với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp tư thục và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài: kinh phí cho hoạt động bồi dưỡng được chi từ nguồn thu của cơ sở giáo dục nghề nghiệp và được tính vào chi phí đào tạo.

Chương II

TUYỂN DỤNG, SỬ DỤNG NHÀ GIÁO

Điều 4. Tuyển dụng nhà giáo

Việc tuyển dụng nhà giáo được thực hiện theo quy định tại Chương II Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ quy định về tuyển

dụng, sử dụng và quản lý viên chức, Thông tư số 15/2012/TT-BNV ngày 25/12/2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về tuyển dụng, ký kết hợp đồng làm việc và đền bù chi phí đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức và Thông tư số 16/2012/TT-BNV ngày 28/12/2012 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế thi tuyển, xét tuyển viên chức; Quy chế thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức và Nội quy kỳ thi tuyển, thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức. Việc tuyển dụng và sử dụng viên chức phải bảo đảm số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn chức danh viên chức theo vị trí việc làm.

Điều 5. Sử dụng nhà giáo

1. Người được tuyển dụng vào chức danh nhà giáo dạy trình độ cao đẳng, trung cấp và sơ cấp phải thực hiện chế độ tập sự theo quy định tại Điều 20 Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức. Thời gian tập sự đối với nhà giáo dạy trình độ cao đẳng, trung cấp là 12 tháng; nhà giáo dạy trình độ sơ cấp là 6 tháng.

2. Cơ sở giáo dục nghề nghiệp phải sử dụng nhà giáo đạt chuẩn theo quy định, phù hợp với ngành nghề được đào tạo hoặc đúng theo thỏa thuận trong hợp đồng làm việc, hợp đồng lao động.

Chương III

BỒI DƯỠNG ĐỐI VỚI NHÀ GIÁO

Điều 6. Các loại hình bồi dưỡng

1. Bồi dưỡng chuẩn hóa là loại hình bồi dưỡng cho nhà giáo đạt chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ; tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và những nội dung khác theo quy định của pháp luật.

2. Bồi dưỡng nâng cao là loại hình bồi dưỡng cho nhà giáo để nâng cao về trình độ chuyên môn, kỹ năng nghề, nghiệp vụ sư phạm, ngoại ngữ, tin học, tiên bộ khoa học, công nghệ và những nội dung khác nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển của nghề nghiệp.

3. Thực tập tại doanh nghiệp hoặc cơ quan chuyên môn đối với nhà giáo là loại hình bồi dưỡng để cập nhật kiến thức, công nghệ, phương pháp tổ chức quản lý sản xuất và rèn luyện kỹ năng trong thực tiễn, sản xuất, kinh doanh, dịch vụ.

Điều 7. Yêu cầu về nội dung chương trình bồi dưỡng

Nội dung chương trình bồi dưỡng phải đảm bảo các yêu cầu sau:

1. Thể hiện được mục tiêu bồi dưỡng; quy định kiến thức, kỹ năng của người học sau khi hoàn thành khóa học; phạm vi và cấu trúc nội dung, phương

pháp và hình thức đào tạo, bồi dưỡng; cách thức đánh giá kết quả học tập sau khi hoàn thành khóa học;

2. Đảm bảo tính khoa học, hiện đại, hệ thống, thực tiễn, linh hoạt đáp ứng sự thay đổi của thị trường lao động; đảm bảo việc liên thông giữa các chương trình bồi dưỡng;

3. Được định kỳ rà soát cập nhật, bổ sung cho phù hợp với kỹ thuật công nghệ trong sản xuất, kinh doanh và dịch vụ.

Điều 8. Tổ chức xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình bồi dưỡng

1. Thành lập Ban chủ nhiệm để xây dựng đề cương tổng hợp, thiết kế chương trình tổng quát, biên soạn chương trình chi tiết. Nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu, thành phần, tiêu chuẩn của các thành viên Ban chủ nhiệm được quy định cụ thể theo từng chương trình bồi dưỡng.

2. Thành lập Hội đồng thẩm định để nghiệm thu chương trình bồi dưỡng. Nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu, thành phần, tiêu chuẩn của các thành viên Hội đồng thẩm định được quy định cụ thể tùy theo từng chương trình bồi dưỡng.

3. Kết quả nghiệm thu chương trình của Hội đồng thẩm định là căn cứ để xem xét ban hành chương trình bồi dưỡng.

Điều 9. Hình thức, phương thức tổ chức bồi dưỡng

1. Hình thức tổ chức: Tập trung, bán tập trung, vừa làm vừa học và từ xa.

2. Phương thức tổ chức: Hội thảo; tập huấn; bồi dưỡng chuyên đề; nghiên cứu, khảo sát thực tế; tham quan học tập; thực tập nâng cao và tự nghiên cứu nâng cao trình độ.

Điều 10. Sử dụng kết quả bồi dưỡng

Kết quả bồi dưỡng được sử dụng để đánh giá nhà giáo trong việc thực hiện nhiệm vụ hàng năm hoặc được sử dụng làm điều kiện xét nâng hạng, thi nâng hạng viên chức; xét công nhận đạt chuẩn và các chế độ, chính sách khác có liên quan.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Trách nhiệm của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

1. Ban hành chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm; mẫu chứng chỉ, quy định việc quản lý, cấp phát chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm để giảng dạy các cấp trình độ đào tạo.

2. Ban hành chương trình bồi dưỡng đạt chuẩn các chức danh nghề nghiệp; mẫu chứng chỉ, quy định việc quản lý, cấp phát chứng chỉ đạt chuẩn các chức danh nghề nghiệp cho nhà giáo giáo dục nghề nghiệp theo quy định.

Điều 12. Trách nhiệm của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp

1. Hướng dẫn các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, các Bộ, ngành, địa phương lập kế hoạch bồi dưỡng đối với nhà giáo giáo dục nghề nghiệp theo từng giai đoạn, hàng năm và phối hợp tổ chức thực hiện.

2. Thành lập các Ban chủ nhiệm, Hội đồng thẩm định để tổ chức xây dựng, thẩm định và nghiệm thu các chương trình, tài liệu bồi dưỡng cho nhà giáo.

3. Trình Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội ban hành các chương trình; mẫu chứng chỉ, quy định việc quản lý, cấp phát chứng chỉ các chương trình được quy định tại Điều 11 Thông tư này.

4. Ban hành các chương trình; mẫu chứng chỉ, quy định việc quản lý, cấp phát chứng chỉ các chương trình bồi dưỡng ngoài các chương trình quy định tại Điều 11 Thông tư này cho nhà giáo giáo dục nghề nghiệp.

5. Hướng dẫn, thanh tra và kiểm tra việc thực hiện các quy định tại Thông tư này.

Điều 13. Trách nhiệm của các Bộ, cơ quan ngang Bộ; Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

1. Chỉ đạo các cơ sở giáo dục nghề nghiệp thuộc phạm vi quản lý thực hiện các quy định tại Thông tư này.

2. Lập kế hoạch, dự trù kinh phí bồi dưỡng đối với nhà giáo theo từng giai đoạn, hàng năm và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Quản lý, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát công tác tuyển dụng, sử dụng, bồi dưỡng đối với nhà giáo trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp thuộc phạm vi quản lý; báo cáo định kỳ hàng năm, đột xuất tình hình thực hiện công tác bồi dưỡng đối với nhà giáo về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp).

Điều 14. Trách nhiệm của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội

1. Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở giáo dục nghề nghiệp thuộc thẩm quyền quản lý thực hiện các quy định tại Thông tư này.

2. Lập kế hoạch, dự trù kinh phí bồi dưỡng đối với nhà giáo trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp thuộc thẩm quyền quản lý theo từng giai đoạn, hàng năm và trình Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phê duyệt.

3. Thanh tra, kiểm tra việc tổ chức thực hiện tuyển dụng, sử dụng và bồi dưỡng trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp thuộc thẩm quyền quản lý; báo cáo định kỳ hàng năm, đột xuất tình hình thực hiện công tác tuyển dụng, sử dụng, bồi dưỡng đối với nhà giáo về Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Điều 15. Trách nhiệm của cơ sở giáo dục nghề nghiệp

1. Xây dựng kế hoạch tuyển dụng, sử dụng, bồi dưỡng nhà giáo theo từng giai đoạn, hàng năm trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Hướng dẫn các nhà giáo được cử đi bồi dưỡng xây dựng kế hoạch, đề cương, báo cáo kết quả thực hiện. Đảm bảo nhà giáo được luân phiên bồi dưỡng theo chu kỳ ít nhất 05 năm một lần; thực tập tại doanh nghiệp hoặc cơ quan chuyên môn: 04 tuần trong 01 năm đối với nhà giáo dạy trình độ cao đẳng, trung cấp và 02 tuần trong 1 năm đối với nhà giáo dạy trình độ sơ cấp.

3. Tổ chức hoặc kết hợp với các cơ sở giáo dục khác, các doanh nghiệp hoặc cơ quan chuyên môn có đủ điều kiện để bồi dưỡng cho nhà giáo.

4. Cử và tạo điều kiện thuận lợi để nhà giáo tham gia các lớp bồi dưỡng do các cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tổ chức; có cơ chế khuyến khích các hoạt động tự bồi dưỡng đối với nhà giáo.

5. Báo cáo kết quả thực hiện công tác tuyển dụng, sử dụng, bồi dưỡng nhà giáo theo từng giai đoạn, hàng năm theo quy định.

Điều 16. Trách nhiệm của cơ sở tổ chức bồi dưỡng

1. Cơ sở tổ chức bồi dưỡng cho nhà giáo phải đảm bảo các điều kiện theo yêu cầu của từng loại hình, nội dung bồi dưỡng và được cơ quan có thẩm quyền cho phép tổ chức thực hiện.

2. Cơ sở tổ chức bồi dưỡng cho nhà giáo phải xây dựng kế hoạch bồi dưỡng; quản lý quá trình học tập, đánh giá và công nhận kết quả học tập của người học; báo cáo kết quả bồi dưỡng, cấp chứng chỉ cho người học theo quy định của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp).

Chương V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 17. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 5 năm 2017.

2. Quyết định số 57/2008/QĐ-BLĐTBXH ngày 26/05/2008 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Quy định sử dụng, bồi dưỡng giáo viên dạy nghề; Thông tư số 41/2015/TT-BLĐTBXH ngày 20/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về

sử dụng, bồi dưỡng chuẩn hóa, bồi dưỡng nâng cao đối với nhà giáo dạy trình độ sơ cấp hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị phản ánh về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội để được hướng dẫn.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng và các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội, Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- HĐND, UBND, Sở LĐTBXH các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Công báo;
- Cổng TTĐT Chính phủ;
- Cổng TTĐT Bộ LĐTBXH;
- Lưu: VT, TCGDNN.

**KT: BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Đoàn Mậu Diệp